

# CON SỐ 20 VÀ CUỘC ĐỔI TÔI

H.B.

Mỗi chiều chủ nhật, tôi thường hay đi dạo quanh khu French Quarter thuộc thành phố New Orleans để nhớ lại Saigon năm xưa. Phố xá ở đây kiến trúc giống như kiểu Saigon hay Hà-Nội với French Market giống như chợ Bến-Thành, công-trưởng Jackson với những nghệ-sĩ hát rong hoặc múa rối ngoài trời. Tất cả đều phảng-phất sinh hoạt của một thành-phố thuộc địa thừa xưa. Điều làm tôi thích thú hơn cả, tôi trở lại thành-phố này sau 20 năm xa cách. Cũng nơi đây, tôi đã ngồi lắng hăng giỡ để nghe những bài thánh ca của người nghệ-sĩ da đen, tiếng hát nghẹn-ngào giống như tiếng khóc nước-nở của quê hương tôi trong những năm chinh-chiến. . .

Một buổi sáng mùa thu 1954, tôi-một thân một mình, -dời bỏ Hà Nội 36 phố phường để di-cử vô Nam. Qua cửa sổ của máy bay Dakota, tôi nhìn lại Hồ Gươm một lần cuối, lòng buồn rười rượi, giọt lệ rưng rưng vì chuyên đi không hẹn ngày về. Những ngày đầu tại Saigon làm tôi thất-vọng. Chiếc xe GMC chở tôi và một số đồng bào di-cử khác tới trạm tiếp-cử Bệnh-viện Bình-Dân, chật ních lây người, ngay cả hành-lang cầu tiêu cũng có nhiều gia-đình củ-ngu. Tôi đành lang thang, nay ngủ dưới mái hiên nhà thổ, một trường học. Số tiền trợ-cấp \$10 một ngày chỉ đủ để trưa, chiều ăn phở. Bốn năm đầu tại Saigon là những thử-thách cam-go, tôi làm đủ mọi nghề, bán báo, dạy học, viết Cours... miễn sao có đủ tiền ăn-học. Nhớ vậy tôi cảm-thống xâu-xa những nỗi bất hạnh của cuộc đời, gán gửi nỗi kiếp sống lâm-than của giới nghèo. Điều ám-ảnh tôi trong suốt 16 năm công-chức là làm thế nào cải-thiện đời sống nhân-viên thuộc quyền, đi tới đâu tôi cũng hăng say xây dựng lại nhà ở nhân-viên, quán ăn, trạm hút tóc miễn phí...

Cho tới ngày VC chiếm miền Nam, tôi đã hôn một lần bỏ nước trốn đi những không thành. Có lẽ ông Trời muốn tôi nhìn lại một mà ông cha sau 20 năm trời cách-biệt. Thú thực tôi háo-hức chuyên đi Bắc vì được trở về thăm nỗi chôn rau cắt rốn một lần chót, nhưng nỗi buồn man-mạc xâm chiếm tâm-hồn tôi khi được thấy cảnh nghèo-nạn, lạc-hầu hiện ra trước mắt tôi. Những cửa hàng sầm-uất tại Hàng Bông, Hàng Đào đâu còn nữa, nay được dùng làm nơi củ-ngu cho nhiều

gia-dinh chen-chuc nhau với những vách tường loang-lổ. Đông ruộng  
thăng cánh cò bay cũng không che nổi cái thiếu ăn, thiếu mặc của  
người dân miền Bắc. Tôi chấp nhận cái nghèo-nạn nhưng không thể  
nào chấp thuận cái sa-đọa về tinh-thần. Tôi không còn lựa chọn  
nào khác, cái giá tử-do mà tôi phải trả 35 ngày lênh đênh trên biển -  
cả nhìn đối nhìn khát, tuyệt vọng, con thuyền quay cuồng giữa vòng  
biển bao-la...

Tôi dạt mình tỉnh dậy khi dân hồ cầu xá xướng trước mắt tôi và  
tiếng hát trầm-bóng của người ca sĩ da đen vọng lại. Hai mươi năm  
trở với bao thăng trầm biển đổi. Con số 20 đã đến với tôi hai  
lần, biết đâu 20 năm sau tôi lại được trở về thăm Saigon mến yêu  
trong tử-do thanh-bình. Đó là niềm vui lớn-lao nhất và cuối cùng  
của cuộc đời tôi vậy.

---

Tin Vui!  
BỘ-NHIỆM  
XỨNG ĐÁNG!

—o—

Lá Thư AHCC rất hãnh-diện  
dăng lên đây bản tin của  
một Hãng Kỹ-Sứ Cố-Vấn lớn  
ở New York "PARSONS BRINC-  
-KERHOFF INTERNATIONAL, INC.  
thông-báo đã bổ-nhiệm AH  
BUI MANH CÂN làm "DIRECTOR  
of PORT DEVELOPMENT".  
BPT gửi lời mừng AH CÂN  
Đây là một vinh-dự lớn  
cho các AHCC chúng ta.

**We are pleased  
to announce the appointment  
of Can Manh Bui  
as Director of Port Development**

---

**Parsons  
Brinckerhoff**

Parsons Brinckerhoff International, Inc.  
One Penn Plaza  
New York, New York 10119  
(212) 613-5090

---

The Parsons Brinckerhoff group of consulting  
firms, with 37 offices worldwide, comprises  
approximately 1200 engineers, planners,  
architects, and construction managers. The  
original firm was founded in 1885.